

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TCN23B** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MH03013** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Bệnh ký sinh gia súc**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2356201203552	Đỗ Duy	Anh	11/03/2008				7	6.5	8.0	8.0		4.0	7.5	7.5
2	2356201203553	Nguyễn Thị Bích	Chi	13/11/2008				7	6.5	8.5	9.0		9.0		8.5
3	2356201203554	Đoàn Vũ Hương	Giang	18/11/2008				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2356201203555	Huỳnh Minh	Khang	16/04/2008				5.5	5.0	7.0	8.0		3.5	6.0	6.2
5	2356201203558	Nguyễn Lê Huỳnh An	Kỳ	15/05/2008				9	8.0	9.0	9.0		8.0		8.3
6	2356201203559	Lê Thị Thanh	Nga	25/04/2008				10	8.5	9.0	9.0		7.0		7.8
7	2356201203560	Đinh Nguyễn Ngọc Trúc	Ngân	20/04/1990				9	9.5	8.0	9.5		8.5		8.7
8	2356201203561	Trần Phát	Sang	16/11/2004				8	7.0	8.0	9.0		8.0		8.0
9	2356201203562	Nguyễn Tô Thị Trúc	Thanh	07/09/2008				6	6.0	7.0	6.0		9.0		7.9
10	2356201203563	Ngô Chí	Thắng	21/05/2008				9	7.5	8.0	8.0		5.0		6.2
11	2356201203564	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	10/10/2008				7.5	5.0	7.0	9.0		7.0		7.0
12	2356201203565	Lê Ngọc Bảo	Trân	07/07/2008				9	6.0	7.5	8.5		7.0		7.2
13	2356201203566	Bùi Thanh	Tuấn	11/12/2005				9	7.0	8.0	8.5		6.0		6.8
14	2356201203568	Trịnh Thị Phi	Yến	06/01/2008				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 5 tháng 3 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thị Thanh Thúy